**Môn học**: **Toán: Tiết 127**

**Tên bài họ**c: **BÀI: SO SÁNH CÁC SỐ CÓ BA CHỮ SỐ (Tiết 2)**

Thời gian thực hiện: Thứ Năm ngày 13 tháng 3 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.**Sau bài học, HS thực hiện được:

- Hệ thống cách so sánh các số có ba chữ số. Nhận biết cách so sánh hai số: so sánh số trăm, số chục, số đơn vị.

**2.** Vận dụng kiến thức vào giải quyết vấn đề trong thực tế cuộc sống:Xếp thứ tự các số, số bé nhất, sổ lớn nhất.

**3.** Hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực

- Giao tiếp toán học: Trao đổi với bạn khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Tư duy và lập luận toán học: Hệ thống cách so sánh các số có ba chữ số. Nhận biết cách so sánh hai số: so sánh số trăm, số chục, số đơn vị. Xếp thứ tự các số, số bé nhất, sổ lớn nhất.

- Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động.

- Giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

- Trung thực: Thật thà, ngay thẳng trong việc học tập và làm bài.

- Chăm chỉ: Chăm học, chăm làm, tích cực tham gia các hoạt động học tập.

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm tham gia tốt các hoạt động học tập, hoàn thành nhiệm vụ được giao, làm bài tập đầy đủ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:** 3 thẻ trăm, 10 thanh chục và 20 khối lập phương, Sách GV, Sách GV.

**2. Học sinh:** 2 thẻ trăm, 5 thanh chục và 5 khối lập phương, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hoạt động của giáo viên*** | ***Hoạt động của học sinh*** |
| **1. Hoạt động mở đầu: ( 3’)**  **\* Mục tiêu:** Tạo không khí lớp học vui tươi, sinh động  **\* Phương pháp**: Trò chơi.  **\* Hình thức:** Cả lớp  - Giáo viên yêu cầu học sinh tìm số lớn nhất trong các số:  a) 128, 135, 210  b) 345, 127, 439  c) 253, 145, 370  - GV nhận xét chung.  **2. Hoạt động luyện tập thực hành ( 29’)**  **\*** **Mục tiêu:** Luyện tập so sánh số có ba chữ số. Xếp thứ tự các số, số bé nhất, sổ lớn nhất.  **\* Phương pháp :** Thực hành, đàm thoại, trò chơi, thảo luận  **\* Hình thức:** Cá nhân, nhóm.  **+ Bài 1: Điền dấu >,=,<**  a) 500 …. 700 ; 100 …. 110  180 …. 160 ; 150 …. 100 + 50  b) 371 …. 374 ; 455 …. 461  907 …. 903 ; 264 …. 270  273 …. 195 ; 659 …. 700  - GV mời HS đọc yêu cầu bài tập 1.  - Tổ chức cho HS làm bài vào PBT. HS làm bài xong chia sẻ kết quả bài làm trong nhóm đôi.  - GV mời 1 HS lên bảng sửa bài (Khi sửa bài, GV khuyến khích HS giải thích khái quát vềcách so sánh số)  - Lớp đối chiếu đáp án – Nhận xét, tuyên dương…  **+ Bài 2: Sắp xếp các số 370, 401, 329, 326 theo thứ tự từ lớn đến bé:**  - GV mời HS đọc yêu cầu bài tập 2.  - HS làm bài vào bảng con, chia sẻ kết quả bài làm với bạn.  - GV mời 2 HS trình bày kết quả trước lớp  - GV khuyến khích HS giải thích cách so sánh để sắp xếp số - Nhận xét, tuyên dương…  **+ Bài 3: Mỗi chú thỏ có bao nhiêu củ cà rốt?**  - GV hướng dẫn HS nắm yêu cầu bài tập 3: Mỗi con vật nói đặc điểm của một số, tuỳ theo đặc điểm của số đó, em chọn đúng bao cà rốt của từng con thỏ.  - GV hướng dẫn HS tìm hiểu bài:  + Quan sát hình vẽ, em nhận biết điều gì?  + Bài toán yêu cầu gì ?  - HS thực hiện nhóm đôi: Thảo luận và làm bài  - HS điền kết quả vào PBT.  - GV tổ chức cho HS sắm vai nêu lại nội dung câu chuyện của bài tập 3.  - Tổng kết trò chơi – Tuyên dương…  **+ Bài 4: Túi nào nhiều kẹo nhất, túi nào ít kẹo nhất?**  - GV hướng dẫn HS nắm yêu cầu bài tập 4: Giúp HS tái hiệnquan hệ thứ tự của các số trên tia sổ: Trên tia số, số bên trái bé hơn số bên phải; số bên phải lớn hơn số bên trái.  - Tổ chức cho đôi bạn thảo luận tìm kết quả.  - GV mời 1 số nhóm nêu kết quả  - Nhận xét  – Tuyên dương…  **3. Hoạt động vận dụng trải nghiệm( 3’)**  **\* Mục tiêu:** Giúp HS củng cố lại cách so sánh số và sắp xếp số đúng thứ tự.  **\* Phương pháp:** Trò chơi, đàm thoại  \* **Hình thức** Cá nhân  - GV tổ chức cho HS chơi “TÌM BẠN”  + GV cho HS viết một số bất kì (trong phạm vi 1000) vào bảng con.  + GV viết một số lên bảng, ví dụ: 415.  + GV: “Bạn của tôi, bạn của tôi”  + HS: “Là ai, là ai?”  + GV: Bạn có số lớn hơn 415.  + Các HS có bảng ghi số lớn hơn 415 đứng lên giơ bảng xoay một vòng tại chỗ và hô to: “Tôi đây, tôi đây.”  + GV mời vài em đọc số của mình rồi so sánh. Ví dụ: Cô mời bạn A: “500 lớn hơn 415” (hoặc 415 bé hơn 500).  + GV mời lớp trưởng lên điều khiển tiếp trò chơi.  - Tổng kết trò chơi – Tuyên dương…. | - HS viết các số lớn nhất của 3 dãy số vào bảng con  - Cá nhân HS đọc yêu cầu  - HS làm bài vào PBT  - Chia sẻ kết quả bài làm với bạn  - Cá nhân HS lên sửa bài  - Cá nhân HS đọc yêu cầu  - HS làm bài vào bảng con.  - Chia sẻ kết quả bài làm với bạn  - HS lắng nghe GV hướng dẫn  - HS nêu: có 4 con thỏ và 4 bao cà rốt  - HS nêu: Bài toán yêu cầu tìm xem mỗi chú thỏ có bao nhiêu củ cà rốt ?  - Nhóm đôi HS thảo luận và điền kết quả vào PBT.  - HS lắng nghe GV hướng dẫn  yêu cầu bài tập 4  - Đôi bạn thảo luận và tìm kết quả  - 2 nhóm nêu kết quả  - HS tham gia chơi trò chơi Tìm bạn theo yêu cầu của GV  - HS tham gia chơi trò chơi theo yêu cầu của lớp trưởng |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………